

Số: 1506/CV-BVĐKT

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 5 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Bảo dưỡng hệ thống máy chụp và can thiệp tim mạch một bình điện với đầu thu phẳng kỹ thuật số, Model: INFX-8000C. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Nguyễn Quế Anh, Trưởng Phòng vật tư - TBYT, Điện thoại: 0989 128 343.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư, TBYT - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Địa chỉ: 181 Hải Thượng Lãn Ông – Phường Hạc Thành – tỉnh Thanh Hóa.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 06 tháng 5 năm 2026 đến ngày 15 tháng 5 năm 2026.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2026.
- Thời gian cung cấp hàng hóa: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Yêu cầu khác: Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:
 - Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
 - Hợp đồng, kết quả trúng thầu đối với các dịch vụ đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);

II. Nội dung yêu cầu báo giá: (chi tiết như phụ lục đính kèm).

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Chung

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bv (để đăng tải);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT; PVT BHYT; TCKT.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Hữu Trường



NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số: 1506/CV-BVĐKT ngày 05 tháng 5 năm 2026)

| STT | Danh mục dịch vụ | Yêu cầu kỹ thuật | Số lượng | Đơn vị tính |
|-----|---|--|----------|-------------|
| | Bảo dưỡng 01 lần cho hệ thống máy chụp và can thiệp tim mạch một bình điện với đầu thu phẳng kỹ thuật số Model: INFX-8000C | Danh mục công việc bảo trì, bảo dưỡng 1. Hệ thống treo CAS-830B *. Kiểm tra tổng thể bên ngoài - Kiểm tra, vệ sinh bên ngoài thiết bị - Kiểm tra nhãn mác, nút điều khiển - Kiểm tra cáp (kiểm tra xoắn cáp trong quá trình vận hành máy) - Kiểm tra cáp phía trên bộ treo C-arm - Kiểm tra cáp vòng qua C-arm *. Bộ phận ray treo trần - Kiểm tra, vệ sinh bề mặt hành trình ray - Kiểm tra, điều chỉnh điểm cuối hành trình ray - Kiểm tra, xiết lại bộ phận cố định ray *. Bộ phận di chuyển dọc - Kiểm tra chức năng di chuyển dọc ray - Kiểm tra công tắc dừng - Kiểm tra motor chuyển động - Kiểm tra, bảo dưỡng các roller - Kiểm tra, bảo dưỡng các điểm chuyển động cơ học - Kiểm tra motor ghi hành trình - Kiểm tra các kết nối *. Bộ phận di chuyển ngang - Kiểm tra chức năng di chuyển ngang ray - Kiểm tra công tắc dừng - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ dẫn hướng trượt và hành trình ray - Kiểm tra motor chuyển động - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ phận bánh răng - Kiểm tra motor ghi hành trình | 01 | Hệ thống |

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kết nối *. Bộ hỗ trợ phần xoay - Kiểm tra chức năng xoay - Kiểm tra công tắc dừng - Kiểm tra motor chuyển động - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ phận bánh răng - Kiểm tra, bảo dưỡng các phanh từ - Kiểm tra motor ghi hành trình - Kiểm tra các kẹp giữ cáp - Kiểm tra các kết nối *. Bộ phận xoay C-arm - Kiểm tra chức năng xoay LAO/RAO - Kiểm tra công tắc an toàn - Kiểm tra motor chuyển động - Kiểm tra bộ giảm tốc - Kiểm tra, bảo dưỡng các điểm chuyển động cơ học - Kiểm tra motor ghi hành trình - Kiểm tra các kẹp giữ cáp - Kiểm tra các kết nối *. Bộ phận trượt C-arm - Kiểm tra chức năng trượt CRA /CAU - Kiểm tra công tắc an toàn - Kiểm tra motor chuyển động - Kiểm tra khớp nối - Kiểm tra bộ giảm tốc - Kiểm tra, bảo dưỡng các điểm chuyển động cơ học - Kiểm tra, bảo dưỡng các roller - Kiểm tra trạng thái dây đai - Kiểm tra, điều chỉnh bề mặt tiếp xúc roller - Kiểm tra, điều chỉnh điểm dừng cơ khí - Kiểm tra motor ghi hành trình - Kiểm tra kẹp cáp - Kiểm tra các kết nối *. Bộ phận di chuyển Detector - Kiểm tra chức năng di chuyển detector | | |
|--|--|--|--|--|

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra công tắc an toàn - Kiểm tra motor chuyển động - Kiểm tra, bảo dưỡng ray trượt dẫn hướng - Kiểm tra bộ giảm tốc - Kiểm tra dây đai chuyển động - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ phận bánh răng - Kiểm tra motor ghi hành trình - Kiểm tra ống dẫn cáp - Kiểm tra các kết nối - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ nâng - Kiểm tra phía trong vỏ - Kiểm tra, bảo dưỡng bề mặt roller *. Bộ phận xoay detector - Kiểm tra chức năng xoay - Kiểm tra công tắc dừng - Kiểm tra motor chuyển động - Kiểm tra bộ giảm tốc - Kiểm tra dây đai V - Kiểm tra motor ghi hành trình - Kiểm tra dây nước làm mát và kẹp cáp - Kiểm tra các kết nối - Kiểm tra phía trong vỏ - Kiểm tra phía phía mặt sau của detector - Kiểm tra lưới lọc tia *. Bộ đỡ bóng phát tia X - Kiểm tra các kết nối - Kiểm tra cáp làm mát bóng X quang *. Bộ giới hạn tia X - Kiểm tra các kết nối - Kiểm tra các chức năng cơ bản (đóng, mở và xoay) - Kiểm tra bánh răng xoay *. Kiểm tra chức năng an toàn - Kiểm tra, điều chỉnh cảm biến chạm - Kiểm tra chức năng cường bức - Kiểm tra chức năng dừng khẩn cấp *. Tủ điều khiển | | |
|--|--|--|--|--|

| | | | | |
|--|--|---|--|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra phần thông gió - Kiểm tra cầu chì *. Bộ phận cấp nguồn - Kiểm tra điện áp cấp - Kiểm tra điện áp ra (điều chỉnh nếu cần) *. Bộ phận làm mát detector - Kiểm tra đường dẫn - Vệ sinh đường dẫn khí của bộ làm mát - Kiểm tra nhiệt độ nước làm mát và áp lực - Kiểm tra chất lượng nước làm mát (thay nước nếu cần) - Kiểm tra dò rỉ nước làm mát 2. Bàn bệnh nhân CAT-850B *. Kiểm tra bên ngoài - Kiểm tra và vệ sinh bên ngoài - Kiểm tra tem nhãn - Kiểm tra tấm đệm mặt bàn - Kiểm tra biến trở *. Kiểm tra bên trong - Kiểm tra các cáp kết nối - Kiểm tra các đầu nối - Kiểm tra đường dẫn cáp - Kiểm tra dây tiếp địa *. Bộ nâng hạ bàn - Kiểm tra, siết lại các vít cố định chân bàn - Kiểm tra các kết nối - Kiểm tra công tắc dừng - Kiểm tra motor - Kiểm tra dây đai chuyển động - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ dẫn hướng - Kiểm tra dầu vít - Kiểm tra, điều chỉnh điểm dừng cơ khí - Kiểm tra dẫn cáp - Kiểm tra motor ghi hành trình và biến trở - Kiểm tra trạng thái xoay bàn *. Di chuyển dọc - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ phanh từ | | |
|--|--|---|--|--|

| | | | | |
|--|--|---|--|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra trạng thái điểm dừng - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ dẫn hướng roller - Kiểm tra biến trở *. Di chuyển ngang - Kiểm tra bộ phanh từ - Kiểm tra trạng thái điểm dừng - Kiểm tra, bảo dưỡng bộ dẫn hướng roller - Kiểm tra biến trở - Kiểm tra dẫn cáp *. Bộ điều khiển - Kiểm tra chức năng điều khiển và hiển thị *. Các chức năng phụ - Kiểm tra chức năng trượt tự do mặt bàn - Kiểm tra chức năng công tắc chân - Kiểm tra các chức năng và hiển thị 3. <u>Tủ điều khiển hệ thống DFP-8000</u> *. Kiểm tra bên ngoài - Kiểm tra nhãn mác - Kiểm tra bên trong hệ thống - Kiểm tra, vệ sinh màn hình, bàn phím ... - Vệ sinh các bảng mạch - Kiểm tra cầu chì - Kiểm tra các cáp kết nối - Kiểm tra quạt làm mát - Kiểm tra vít cố định các bộ phận - Kiểm tra quạt làm mát bộ command - Vệ sinh bên ngoài bộ command *. Các bộ phận khác - Kiểm tra điện áp cấp - Kiểm tra điện áp DC (điều chỉnh nếu cần) - Kiểm tra các pin - Kiểm tra bộ nguồn của RAID - Kiểm tra pin của RAID - Kiểm tra các ổ đĩa trong RAID - Kiểm tra bộ điều khiển RAID *. Kiểm tra trên phần mềm | | |
|--|--|---|--|--|

1
 2
 3
 4
 5
 6
 7
 8
 9
 10
 11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50

| | | | | |
|--|--|---|--|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kiểm tra trạng thái phần cứng bằng phần mềm - Sao lưu hệ thống <p>4. Bộ phận cao thế XTP-8100XG</p> <p>*. Kiểm tra tủ cao thế và bóng phát tia X</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nhãn mác - Vệ sinh bên trong hệ thống - Kiểm tra các cáp kết nối - Kiểm tra các cầu chì - Kiểm tra quạt làm mát - Kiểm tra dầu cách điện - Kiểm tra, bảo dưỡng đầu cáp cao áp - Kiểm tra, bảo dưỡng đầu cao áp tại bóng phát tia X <p>*. Bộ phận làm mát cho bóng phát tia X</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra mức nước làm mát - Kiểm tra bình dựng nước làm mát - Kiểm tra bơm - Kiểm tra, vệ sinh bộ lọc - Kiểm tra dò rỉ nước làm mát - Kiểm tra chất lượng nước làm mát (thay nước làm mát nếu cần) <p>*. Kiểm tra tia X</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra mức điện áp/dòng khi chụp - Kiểm tra mức điện áp/dòng khi chiếu - Kiểm tra mức điện áp/dòng khi chiếu xung - Kiểm tra thời gian chiếu <p>*. Kích hoạt điện cực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích hoạt điện cực LM <p>5. Chuẩn trực tia BLA-900A</p> <p>*. Kiểm tra bên ngoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra dây tiếp địa - Kiểm tra nhãn mác - Kiểm tra điện áp cấp <p>*. Kiểm tra chức năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bộ phận giới hạn tia X - Kiểm tra các bộ lọc tia X | | |
|--|--|---|--|--|

| | | | | |
|--|--|---|--|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra cáp đo liều kế - Kiểm tra các kết nối 6. <u>Bộ phận treo màn hình</u> - Kiểm tra bề mặt các thanh ray - Kiểm tra, bảo dưỡng các roller - Kiểm tra, điều chỉnh điểm dừng - Kiểm tra các kết nối - Kiểm tra, điều chỉnh điểm lên xuống của bộ phận treo - Kiểm tra cáp và các kết nối với màn hình 7. <u>Hệ thống chung</u> *. Nguồn cấp - Kiểm tra dây tiếp địa - Kiểm tra nguồn cấp vào hệ thống *. An toàn điện - Đo dòng dò vỏ của hệ thống - Chức năng nút dừng khẩn cấp *. Kiểm tra/điều chỉnh chất lượng hình ảnh - Kiểm tra/chuẩn lại thông số chiếu ABC - Kiểm tra/chuẩn lại thông số chức năng chụp ABC - Kiểm tra/chuẩn lại các thông số chiếu/chụp giúp nâng cao chất lượng hình ảnh 8. <u>Bộ dụng ảnh 3D AWS</u> - Kiểm tra tem nhãn - Vệ sinh bên ngoài và bên trong thiết bị - Kiểm tra nguồn điện cấp, dây tiếp địa - Kiểm tra chức năng hoạt động của thiết bị trên phần mềm 9. <u>Bộ xử lý hình ảnh Vitrea</u> - Kiểm tra tem nhãn - Vệ sinh bên ngoài và bên trong thiết bị - Kiểm tra nguồn điện cấp, dây tiếp địa - Kiểm tra chức năng hoạt động của thiết bị trên phần mềm | | |
|--|--|---|--|--|



PHỤ LỤC MẪU BÁO GIÁ

(Kèm Công văn số: 1506/CV-BVĐKT ngày 05 tháng 5 năm 2026)

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá/

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các dịch vụ.

| STT | Danh mục vật tư, linh kiện và dịch vụ | Mô tả dịch vụ | Khối lượng | Đơn vị tính | Địa điểm thực hiện dịch vụ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ |
|-----|---------------------------------------|---------------|------------|-------------|----------------------------|---------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Thanh Hóa, ngày.... tháng....năm 2026
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾
(Ký tên, đóng dấu)

*. Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.